

Một số giải pháp đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội, trường Đại học Đồng Tháp

Trần Kim Ngọc*

*ThS. Giảng viên Khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội, trường Đại học Đồng Tháp

Received: 18/9/2024; Accepted: 26/9/2024; Published: 16/10/2024

Abstract: Over the years, student scientific research activities at the Faculty of Culture - Tourism and Social Work, at Dong Thap University, have continuously developed in both quantity and quality, significantly improving the training quality of both the Faculty and the University. However, student scientific research activities have not yet fully matched the potential. It is necessary to implement comprehensive solutions to promote student scientific research at the Faculty of Culture - Tourism and Social Work, at Dong Thap University, in the near future.

Keywords: Science, scientific research, students.

1. Đặt vấn đề

Nghiên cứu khoa học (NCKH) chiếm một vai trò quan trọng trong đời sống con người nói chung và trong các hoạt động học thuật, tư duy ở môi trường giáo dục. Khoản 2 Điều 28, Khoản 2 Điều 55 và Khoản 2 Điều 39 Luật Giáo dục Đại học năm 2012 quy định một trong các nhiệm vụ và quyền hạn của trường cao đẳng, trường đại học, học viện là “triển khai hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng giáo dục đại học”, “Nghiên cứu, phát triển ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ, bảo đảm chất lượng đào tạo”, “Hình thành và phát triển năng lực nghiên cứu khoa học cho người học”.

Hoạt động NCKH là hoạt động trí tuệ giúp sinh viên (SV) vận dụng phương pháp luận và phương pháp NCKH trong học tập và thực tiễn. Tham gia NCKH, SV bước đầu vận dụng những tri thức đã học để tiến hành hoạt động nhận thức có tính chất nghiên cứu, góp phần giải quyết những vấn đề khoa học do thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp đặt ra, NCKH sẽ rèn luyện cho SV khả năng tư duy sáng tạo, kỹ năng phân tích, phản biện, tư duy logic và các kỹ năng mềm khác trên cơ sở làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm nhờ đó chất lượng đào tạo tăng lên.

Trong nhiều năm qua, phong trào SV NCKH của khoa đã không ngừng phát triển về cả số lượng và chất lượng, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng đào tạo của Khoa và Nhà trường. Trong bài viết này, tác giả chia sẻ một số quan điểm, nhận định về hoạt động SV NCKH và đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh hoạt động NCKH của SV khoa Văn hóa - Du lịch và Công

tác xã hội trường Đại học Đồng Tháp trong thời gian tới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò hoạt động nghiên cứu khoa học của SV ở giảng đường đại học

NCKH và đào tạo là hai trụ cột của trường đại học, SV tham gia hoạt động NCKH không chỉ tạo ra sản phẩm khoa học công nghệ phục vụ cuộc sống mà trước hết là để nâng cao chất lượng đào tạo.

Đối với SV, kết quả NCKH không đòi hỏi phải cao siêu, có tầm vóc... Mục tiêu chính của NCKH ở bậc đại học là trang bị cho SV các kiến thức, kỹ năng nghiên cứu khoa học độc lập để hỗ trợ cho hoạt động học tập, chuẩn bị cho SV hành trang tốt nhất sau khi ra trường. Hoạt động NCKH của SV mang lại những lợi ích thiết thực, cụ thể:

Thứ nhất, là sự gia tăng đáng kể về kiến thức và kinh nghiệm nghiên cứu. Tham gia NCKH giúp SV bổ sung những kiến thức không được học trong chương trình chính khóa, lấp đầy những kiến thức về đời sống xã hội để làm giàu vốn sống cho bản thân.

Thứ hai, thông qua NCKH, SV biết cách thực hiện đề tài mang tính khoa học: lập kế hoạch, bố trí thời gian, phân công nhiệm vụ trong nhóm... Điều này sẽ tạo cho SV tư duy logic, biện chứng và cái nhìn bao quát mọi việc.

Thứ ba, NCKH giúp SV mở rộng mối quan hệ, không chỉ bó hẹp trong phạm vi của một vài lớp học mà còn nhiều bạn bè, anh chị, thầy cô trong các khoa, các đơn vị. Xây dựng được những mối quan hệ tốt đẹp ấy cũng là một lợi thế để các em có thể học hỏi, mở mang kiến thức đa dạng và phong phú hơn.

Thứ tư, NCKH giúp SV cải thiện trình độ ngoại ngữ, có kinh nghiệm trong việc đọc, tìm tài liệu, cách trích dẫn tài liệu, tổng hợp phân tích báo cáo cũng như viết báo cáo, làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp khi chuẩn bị ra trường và những kỹ năng viết báo cáo phục vụ công tác sau này. Hoạt động NCKH giúp SV tăng cường các kỹ năng hỗ trợ cần thiết cho công việc cuộc sống sau này như: kỹ năng tư duy phân biện, kỹ năng quản lý thời gian, làm việc nhóm, các kỹ thuật tin học.

2.2. Hoạt động nghiên cứu khoa học của SV khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội, trường Đại học Đồng Tháp

2.2.1. Những thành tựu đạt được

Nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động NCKH trong SV, từ khi thành lập Khoa đến nay, Ban chủ nhiệm và toàn thể cán bộ, giảng viên trong Khoa, trong Trường luôn quan tâm, động viên, khuyến khích SV tham gia hoạt động NCKH. Các công trình nghiên cứu của SV luôn nhận được sự quan tâm và hướng dẫn, chỉ bảo nhiệt tình từ các giảng viên hướng dẫn và các thầy cô trong Khoa, trong Trường.

Trong mỗi năm học, khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội đều có SV tham gia đăng ký, tuyển chọn thực hiện các công trình nghiên cứu với các lĩnh vực chuyên ngành như Việt Nam học, Công tác xã hội, Quản lý văn hóa. Nhiều đề tài có tính sáng tạo, ứng dụng cao đã được Nhà trường xét duyệt đề SV thực hiện nghiên cứu. Đa số các đề tài nghiên cứu của SV được thực hiện đúng tiến độ, được hội đồng nghiệm thu đánh giá cao. Nhiều đề tài nghiên cứu của SV có tính ứng dụng cao được chuyển giao đến các địa phương trong và ngoài Tỉnh.

Hàng năm, các đề tài nghiên cứu của SV luôn tăng về số lượng và chất lượng. Năm học 2024 - 2025, khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội hiện có 07 đề tài NCKH của SV đang thực hiện. Điều này cho thấy, hoạt động NCKH trong Nhà trường ngày càng được SV quan tâm, chú trọng và tham gia.

Hội nghị SV NCKH cấp Khoa được tổ chức thường niên. Số lượng bài viết trong các kỳ hội nghị không ngừng tăng lên về số lượng và chất lượng. Các bài viết phản ánh các lĩnh vực thuộc các chuyên ngành được đào tạo ở Khoa như: phát triển du lịch, du lịch xanh, ẩm thực, văn hóa địa phương, tôn giáo, các vấn đề xã hội của người cao tuổi, người khuyết tật, các mô hình công tác xã hội tại bệnh viện hay trong trường học.

Với sự hướng dẫn, dìu dắt của giảng viên trong Khoa, nhiều SV đã mạnh dạn tham gia viết tham luận, chuyên khảo, tạp chí đăng tại các hội nghị, hội thảo trong và ngoài trường, các tạp chí chuyên ngành.

Với những kết quả đạt được, phong trào NCKH trong SV đã thực sự được lan tỏa, tạo được sự quan tâm trong hầu hết SV khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội nói riêng và SV trường Đại học Đồng Tháp nói chung.

2.2.2. Một số hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động NCKH của SV khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội, trường Đại học Đồng Tháp vẫn còn tồn tại một số hạn chế:

Tỷ lệ SV tham gia thực hiện đề tài NCKH còn khá ít so với tổng SV của Khoa (dưới 10%). Bước đầu đã có các nhóm nghiên cứu có hiệu quả nhưng trong quá trình thực hiện đề tài, một vài thành viên tham gia không tích cực, thậm chí dừng việc nghiên cứu. Bên cạnh những những đề tài nghiên cứu được nghiệm thu đúng hạn thì vẫn còn không ít đề tài buộc phải gia hạn xin thêm thời gian, thậm chí có nhiều SV khi đã tốt nghiệp đại học vẫn chưa hoàn thành đề tài buộc phải dừng nghiên cứu.

Số lượng đề tài tăng lên nhưng khả năng ứng dụng của các đề tài còn hạn chế, số lượng công trình khoa học trong SV được công bố chưa nhiều. Tỷ lệ SV tham gia nghiên cứu tăng lên nhưng tính thụ động trong học tập và nghiên cứu vẫn chưa được cải thiện đáng kể. Nhiều đề tài tốn rất nhiều thời gian, công sức và chi phí của SV nhưng không được (hay không thể) ứng dụng gây lãng phí.

Dù có nhiều đề tài nghiên cứu của SV được đánh giá cao khi nghiệm thu nhưng SV của Khoa vẫn chưa thật sự tự tin để tham gia các giải thưởng “SV Nghiên cứu khoa học” cấp Bộ, giải thưởng “SV nghiên cứu khoa học-Euréka”, giải thưởng khoa học cấp trường, giải thưởng NCKH của các doanh nghiệp, các cuộc thi học thuật khác.

Hoạt động NCKH SV ở các chuyên ngành trong Khoa chưa đồng đều, các đề tài tập trung hầu hết vào các chuyên ngành như Việt Nam học và Công tác xã hội, trong khi chuyên ngành Quản lý văn hóa số lượng SV đăng ký đề khá ít.

Tỷ lệ SV tham gia viết tạp chí, tham luận cho các hội nghị, hội thảo các cấp tuy có tăng lên về số lượng nhưng vẫn chưa đáp ứng đúng như kỳ vọng. Hoạt động NCKH trong SV ở Khoa vẫn chưa thực sự sôi nổi và còn có nhiều SV chưa thực sự hứng thú đối với hoạt động NCKH, chưa xem trọng lợi ích của việc NCKH trong quá trình phát triển các năng lực tự học, độc lập nghiên cứu.

3. Một số giải pháp đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học của SV khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội, trường Đại học Đồng Tháp

NCKH là một hoạt động không thể thiếu trong quá trình đào tạo ở các trường đại học và cao đẳng. Đây cũng là hình thức dạy học đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo của nhà trường. Để đẩy mạnh hoạt động NCKH của SV Khoa Văn hóa Du lịch và Công tác xã hội, tác giả xin đề xuất một số giải pháp cụ thể sau:

Thứ nhất, tuyên truyền nâng cao nhận thức về hoạt động NCKH ở SV trong Khoa. Hàng năm, các bộ môn nên tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề trao đổi phương pháp học tập và NCKH cho SV. Thông qua các buổi báo cáo chuyên đề, giảng viên có kinh nghiệm sẽ truyền thụ những kiến thức, kỹ năng NCKH cơ bản, cần thiết cho SV. Đồng thời, tăng cường hoạt động định hướng, gợi mở những chủ đề cần nghiên cứu, định hướng cho SV nội dung nghiên cứu thuộc các môn học trong chương trình đào tạo mà các em đã và sẽ được học nhằm khuyến khích SV chủ động tìm kiếm những ý tưởng từ đó có thể chủ động liên hệ giảng viên hướng dẫn phù hợp.

Thứ hai, tạo môi trường và các điều kiện phục vụ hoạt động nghiên cứu, Nhà trường cần duy trì và đẩy mạnh hơn nữa việc tạo dựng môi trường NCKH chuyên nghiệp, có tính cạnh tranh dành cho SV, dưới sự hướng dẫn, tạo điều kiện tối đa của giảng viên và Nhà trường; khuyến khích, tạo động lực cho SV tham gia tích cực những hoạt động NCKH thông qua việc tiếp tục biểu dương thành tích tại các cuộc thi, các hội thảo NCKH ở các cấp. Bên cạnh đó, Nhà trường cần tăng cường các điều kiện phục vụ hoạt động NCKH của SV bằng cách tiếp tục đầu tư hệ thống thông tin thư viện, phương tiện kỹ thuật hiện đại để hỗ trợ cho SV trong việc tìm kiếm, thu thập tài liệu, thông tin, tăng cường tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, hội nghị khoa học nhằm trang bị cho SV phương pháp học tập hiện đại, xây dựng mục tiêu và thái độ nghiên cứu đúng đắn; kết hợp với việc thành lập và duy trì các câu lạc bộ học thuật, sân chơi trí tuệ để thu hút SV tham gia, chia sẻ và học hỏi.

Thứ ba, một số SV đăng ký thực hiện đề tài NCKH nhưng trong quá trình thực hiện lại không đáp ứng đủ các điều kiện để nghiệm thu dẫn đến việc nghiệm thu không đúng tiến độ, điều này cũng ảnh hưởng đến tâm lý của các SV thế hệ kế tiếp (tâm lý e sợ). Thiết nghĩ Nhà trường cần nói lỏng các điều kiện nghiệm thu để SV mạnh dạn tham gia thực hiện đề tài. Việc tăng định mức hỗ trợ khi SV thực hiện đề tài nghiên cứu hay đưa ra các mức thưởng đối với SV thực hiện đề tài đúng tiến độ cũng là động lực thúc đẩy SV tham gia thực hiện đề tài NCKH.

Thứ tư, về năng lực nghiên cứu, bản thân mỗi

SV cần tích cực và chủ động trong việc lên kế hoạch, xác định mục tiêu, tìm kiếm cơ hội cũng như lựa chọn cho mình một phương pháp học tập phù hợp và hiệu quả. Đối với SV được giao nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, để hoạt động NCKH đạt hiệu quả và chất lượng thì cần chú ý một số vấn đề sau:

- Khi định hướng về nội dung nghiên cứu, SV cần xác định rõ mục tiêu, đối tượng nghiên cứu phù hợp, phạm vi và thời gian nghiên cứu cụ thể.

- Xây dựng đề cương vấn đề cần nghiên cứu thật chi tiết; chủ động liên hệ, gặp gỡ giảng viên hướng dẫn thường xuyên để trao đổi, giải quyết những khó khăn, vướng mắc nếu có. Tăng cường thảo luận, tích cực trình bày quan điểm và tranh luận.

- Nghiên cứu tài liệu, tham gia viết bài báo đăng trên các hội thảo, hội nghị của Khoa, Trường tổ chức, ngoài điều kiện đảm bảo cho công tác nghiệm thu thì đây cũng là một cách để SV làm quen các kỹ năng NCKH. Tăng cường việc tự học, tự nghiên cứu ở nhà, ở thư viện để mở rộng và đào sâu tri thức, trong đó kỹ năng tự đọc tài liệu rất quan trọng.

4. Kết luận

Thực tiễn cho thấy, số lượng và chất lượng hoạt động NCKH của SV ngày càng được nâng cao và đã mang lại hiệu quả rõ rệt trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Tuy nhiên, hoạt động NCKH của SV là chưa tương xứng với tiềm năng hiện có của khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội. Với những giải pháp cụ thể nêu trên, hy vọng công tác NCKH của SV khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội trong thời gian tới gặt hái được nhiều thành quả cao hơn, nhằm giúp SV vận dụng các phương pháp NCKH để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong cuộc sống và nâng cao năng lực nghề nghiệp của bản thân, đáp ứng nhu cầu của xã hội./.

Tài liệu tham khảo

1. Bùi Ngọc Hà Duy, *Thuận lợi và khó khăn của SV khi nghiên cứu khoa học*, ngày đăng 21/02/2023, Trường Đại học Khánh Hòa, link: <https://ukh.edu.vn/vi-vn/>
2. Vũ Cao Đàm (2017), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. Lê Thị Thu Hà, *Nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học của SV trường Đại học Tân Trào*, Tạp chí Khoa học Đại học Tân Trào, Số 7 - Tháng 3 năm 2018, trang 91-96.
4. Luật Giáo dục Đại học năm (được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 18 tháng 6 năm 2012), Thư viện pháp luật, đường link: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-Giao-duc-dai-hoc-2012-142762.aspx>